

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/DS-ST

Ngày: 29/3/2022

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH  
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên Toà: ông Tr- ơng Văn Triệu*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Nam Phước

2. Bà Lê Thị Kim Phụng

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Nguyệt Sương – Thư ký TAND huyện Đ.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 62/2021/TLST ngày 15/10/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐST-TCDS ngày 15/02/2022, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Cao Văn L; trú tại: thôn Khuong M xã Đ C ,huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, *có mặt.*

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của ông Cao Văn Lộc: Ông Nguyễn Hữu C; trú tại: khu Ng, thị trấn Ái , huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 15/7/2021), *vắng mặt.*

- **Bị đơn:** Ông Huỳnh Anh Dũ; trú tại: thôn Phú Đô, xã Đ Hi, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, *vắng mặt.*

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của ông Huỳnh Anh Dũ: Bà Phan Thị Ánh Ng; trú tại thôn Phú Đô, xã Đ H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (theo Giấy ủy quyền ngày 22/9/2021), *vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 7 năm 2021 và tại phiên tòa ông Cao Văn L trình bày:*

Ông L và vợ chồng ông Dũ có mối quan hệ quen biết nhau. Ông Dũ có mượn của ông L số tiền 760.000.000 đồng, mục đích là vợ chồng ông Dũ xây nhà và ông Dũ hẹn đến ngày 17/3/2021 sẽ trả nhưng ông Dũ không trả như đã thỏa thuận, mới trả được 100.000.000 đồng. Nay ông L yêu cầu Tòa án buộc ông Dũ trả cho ông L số tiền là 660.000.000 đồng.

*Đại diện theo ủy quyền của bị đơn, bà Phan Thị Ánh Ng trình bày tại bản tự khai ngày 07 tháng 12 năm 2021:* Ông Dũ chồng bà vay của anh L số tiền gốc chỉ có 475.000.000 đồng, ông Dũ đã trả 100.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại lại là 375.000.000 đồng; còn giấy viết nợ mà ông L nêu trên là ép buộc hăm dọa ông Dũ

chồng bà ký, chứ ông Dũ không có vay nợ số tiền trên, khi nào có tiền ông bà sẽ trả cho ông L, hiện tại gia đình bà rất khó khăn.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt và niêm yết các quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập, Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nhưng tại phiên tòa bà Phan Thị Ánh Ng và ông Huỳnh Anh Dũ, vắng mặt, nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS.

[1]. Tại giấy hẹn nợ ông Huỳnh Anh Dũ viết vào ngày 11/3/2021 ông Dũ ghi: “Tôi có mượn của anh Cao Văn L số tiền 200.000.000 đồng, hẹn đến ngày 17/3/2021 sẽ trả ...”, cũng trong giấy này ông Dũ ghi và ký ghi rõ họ tên vào ngày 07 tháng 4 năm 2021 với nội dung: “Tổng cộng tất cả tôi mượn của anh L 760.000.000 đồng (bảy trăm sáu mươi triệu đồng y)”, phía dưới tờ giấy mượn tiền có ghi “Anh L có nhận 100.000.000 đồng”.

[2]. *Nhưng tại bản tự khai ngày 07 tháng 12 năm 2021*: bà Ng khai ông Dũ chồng bà vay của anh L số tiền gốc chỉ có 475.000.000 đồng, ông Dũ đã trả 100.000.000 đồng, số tiền gốc còn lại là 375.000.000 đồng; còn giấy viết nợ mà ông L nêu trên là ép buộc hăm dọa ông Dũ chồng tôi ký, chứ ông Dũ không có vay nợ số tiền trên, khi nào có tiền ông bà sẽ trả cho ông L.

Như vậy, bà Ng đã thừa nhận là ông Dũ chồng bà có viết giấy vay nợ trên, nhưng việc khai nại của bà như trên mà bà không cung cấp được chứng cứ chứng minh ông Dũ bị ép; hơn nữa vợ chồng bà có trình độ có hiểu biết, nên việc khai nại của bà là không có cơ sở.

[3]. Xét yêu cầu của ông Cao Văn L yêu cầu Hội đồng xét xử buộc ông Huỳnh Anh Dũ trả cho ông L số tiền 660.000.000 đồng thì thấy: Hợp đồng vay tài sản giữa ông L và ông Dũ là trên cơ sở thỏa thuận, tự ông Dũ ghi bằng chữ viết và chữ ký của mình vào hợp đồng vay được bà Ng thừa nhận nhưng ông L đã nhiều lần đòi nợ mà ông Dũ không chịu trả. Tòa án đã tiến hành hòa giải, nhưng ông L không đến bà Ng có đến nhưng hai bên không thỏa thuận được. Từ những phân tích trên thì HĐXX xét thấy yêu cầu của ông L là có cơ sở. Vì vậy HĐXX nghĩ nên buộc ông Huỳnh Anh Dũ phải trả cho ông Cao Văn L số tiền nợ là 660.000.000 đồng.

[4]. Về án phí: Hội đồng xét xử xét thấy ông Huỳnh Văn Dũ không chịu trả tiền cho ông L nên buộc ông Dũ phải chịu án phí 30.400.000 (*Ba mươi triệu bốn trăm ngàn*) đồng. Hoàn trả cho ông Cao Văn L số tiền tạm ứng án phí 15.200.000 (*Mười lăm triệu hai trăm ngàn*) đồng ông L đã nộp theo biên lai thu số 03530 ngày 15/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

- □p dụng các Điều 147, 203, điểm b khoản 2 Điều 227 , khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- □p dụng các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015;

- Áp dụng quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Buộc ông Huỳnh Anh Dũ phải trả cho ông Cao Văn L số tiền vay nợ là 660.000.000 (*Sáu trăm sáu mươi triệu*) đồng.

Kể từ ngày ông Cao Văn L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Huỳnh Anh Dũ không trả đủ số tiền trên thì hàng tháng ông Dũ còn phải trả cho ông L một khoản tiền lãi do chậm trả tiền, được xác định là 10%/năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**Về án phí:** Buộc ông Huỳnh Anh Dũ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 30.400.000 (*Ba mươi triệu bốn trăm ngàn*) đồng. Hoàn trả cho ông Cao Văn L số tiền 15.200.000 (*Mười lăm triệu hai trăm ngàn*) đồng ông L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 03530 ngày 15/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

**Về quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo và trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

*Ngài được thi hành án dân sự, ngài phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./*

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Quảng Nam.
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Văn Triệu**